

Bản án số: 66/2019/HS-ST
Ngày 18 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tân Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Dung

Ông Thào A Trư

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở UBND xã Suối Tọ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo: Giàng A Ch, sinh ngày 01 tháng 5 năm 1965 tại Phù Yên – Sơn La; nơi cư trú: Bản S, xã Q, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 2/10; dân tộc: H'Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Giàng A Sênh (đã chết); con bà: Sòng Thị Cở (đã chết); có vợ là Hạng Thị Su, bị cáo có 1 con sinh năm 1990; tiền án: không; tiền sự: Ngày 18/12/2017, bị Chủ tịch UBND xã Quang Huy, huyện Phù Yên quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính “giáo dục tại cấp xã” trong thời hạn 3 tháng; nhân thân: nghiện ma túy; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 22 tháng 7 năm 2019 đến nay; “có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Cầm Trọng Thủy, trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, “có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Giàng A Đua, sinh năm 1990; nơi cư trú: Bản Suối Gióng, xã Quang Huy, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; “có mặt”.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người phiên dịch: ông Cầm Đình Cốc, nơi cư trú: tiểu khu 9, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 21/7/2019, bị cáo Giàng A Ch điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave, biển kiểm soát 26K9- 3158 đi sang bản Làng Sáng, xã Háng Đồng, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Đến khoảng 22 giờ cùng này, bị cáo gặp và nhờ một người phụ nữ lạ mặt dân tộc H'Mông đi mua giúp 2 gói ma túy với giá 1.100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo ngủ lại trong rừng, đến sáng ngày 22/7/2019 thì điều khiển xe mô tô quay về nhà, khi đi đến khu vực bản Lũng Khoai A, xã Suối Tọ thì bị tổ công tác Công an huyện Phù Yên phát hiện bắt giữ.

Tại biên bản mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu gửi giám định xác định (Bút lục số 08): Gói thứ nhất chứa chất bột màu trắng thu giữ của Giàng A Ch có khối lượng 0,33 gam. Cơ quan điều tra đã lấy 0,11 gam (ký hiệu C) gửi giám định. Gói thứ hai là chất nhựa màu đen thu giữ của Giàng A Ch có khối lượng 21,30 gam. Cơ quan điều tra đã lấy 1,25 gam (ký hiệu C2) gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số 1304 ngày 25/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận (Bút lục số 10): Mẫu gửi giám định ký hiệu C là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,11 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu C2 là ma túy; loại Thuốc phiện; khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,25 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,33 gam, loại Heroine và 21,30 gam, loại Thuốc phiện (nhựa thuốc phiện). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Cơ quan điều tra và của Phòng kỹ thuật hình sự nêu trên.

Với những tình tiết như trên, tại Cáo trạng số: 69/CT-VKSPY ngày 04/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố Giàng A Ch về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A Ch đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Kết thúc việc xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo Giàng A Ch đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A Ch từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Áp dụng a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47; các điểm a, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,22 gam Heroine và 20,05 gam Thuốc phiện (nhựa thuốc phiện); nilon gói ma túy và phong bì niêm phong vật chứng thu giữ khi bắt người phạm tội quả tang (đựng trong phong bì do Công an huyện Phù Yên niêm phong). Chấp nhận viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên đã trả lại cho anh Giàng A Đua chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave, BKS 26K9-3158.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Giàng A Ch nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Người bào Cha trình bày lời bào Cha cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh bị cáo là người dân tộc ít người, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, trình độ nhận thức pháp luật có nhiều hạn chế. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để quyết định mức hình phạt phù với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Giàng A Đua trình bày ý kiến xác nhận chiếc xe mô tô là thuộc sở hữu của mình. Bị cáo Ch tự ý sử dụng, anh không được biết, anh Đua đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận việc Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên trả lại chiếc xe mô tô cho anh.

Kết thúc tranh luận, bị cáo trình bày lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào Cha cho bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Giàng A Ch khai nhận đã thực hiện hành vi mua ma túy rồi cất giấu để sử dụng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,33 gam, loại Heroine và 21,30 gam, loại Thuốc phiện (nhựa thuốc phiện).

Vận dụng tinh thần tiêu mục 3.1 mục 3 phần II của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp thì “Tàng trữ trái phép chất ma túy là cất giữ, cất giấu bất hợp pháp chất ma túy ở bất cứ nơi nào (như trong nhà, ngoài vườn, chôn dưới đất, để trong vali, cho vào thùng xăng xe, cất giấu trong quần áo, tư trang mặc trên người hoặc theo người...) mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Thời gian tàng trữ dài hay ngắn không ảnh hưởng đến việc xác định tội này”.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 5 của Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy thì: tỷ lệ phần trăm về khối lượng của 0,33 gam Heroine so với 5 gam Heroine là 6,6%. Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của 21,30 gam Thuốc phiện so với 500 gam Thuốc phiện là 4,26%. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy là 10,86% ($6,6\% + 4,26\% = 10,86\%$), thuộc trường hợp dưới 100%. Như vậy, tổng khối lượng hoặc thể tích của 02 chất Heroine và nhựa thuốc phiện không thuộc trường hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 249 mà thuộc trường hợp theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, cụ thể: “i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”. Theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”.

Vận dụng Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao để tính khối lượng các chất ma túy tương đương với khối lượng của một trong các chất ma túy quy định tại khoản 4 điều 249 của Bộ luật hình sự thì: Nếu lấy Heroine làm chuẩn, 5000 gam nhựa thuốc phiện tương đương 100gam Heroine; 21,30 gam nhựa thuốc phiện tương đương với 0,426 gam Heroine. Do đó, khối lượng nhựa thuốc phiện và Heroine bị cáo cất giấu tương đương 0,756gam Heroine ($0,426\text{gam} + 0,33\text{gam} = 0,756\text{gam}$).

Như vậy, hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng của Giàng A Ch đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn cơn nghiện ma túy, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu, có một tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bản thân làm nghề lao động tự do, trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, nghiện ma túy. Trong quá trình điều tra cũng như tại

phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ việc đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất của hành vi phạm tội. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng,...”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn(Bút lục số 45). Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,22 gam Heroine và 20,05 gam Thuốc phiện (nhựa thuốc phiện) vật chứng còn lại sau giám định, xác định là công cụ phạm tội, vật cấm tàng trữ, lưu hành; nilon gói ma túy và phong bì niêm phong vật chứng thu giữ khi bắt người phạm tội quả tang, xác định là vật chứng, vật không có giá trị. Căn cứ vào Điều 89; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave, BKS 26K9-3158, xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Giàng A Đua. Bị cáo tự ý sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội, anh Đua không được biết. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên trả lại cho anh Giàng A Đua là có căn cứ, đúng pháp luật, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Đối với người phụ nữ lạ mặt dân tộc H'Mông đã bán ma túy cho bị cáo. Bị cáo không biết họ tên, địa chỉ của người phụ nữ đó ở đâu. Việc mua bán ma túy không có người khác biết sự việc. Ngoài lời khai của bị cáo, không còn chứng cứ nào khác chứng minh việc mua bán ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xử lý.

Do đến ngày xét xử, thời hạn tạm giam đối với bị cáo Giàng A Ch đã hết nên Hội đồng xét xử cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[5] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Giàng A Ch phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Giàng A Ch 24 (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 7 năm 2019 (ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ).

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,22 gam Heroine và 20,05 gam Thuốc phiện (nhựa thuốc phiện) vật chứng còn lại sau giám định; nilon gói ma túy và phong bì niêm phong vật chứng thu giữ khi bắt người phạm tội quả tang (đựng trong phong bì do Công an huyện Phù Yên niêm phong). Chấp nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã trả lại cho anh Giàng A Đua chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave, BKS 26K9-3158, số máy 5688465, số khung 216923.

3. Về án phí: Bị cáo Giàng A Ch phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/10/2019).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại (nếu có);
- VKSND huyện Phù Yên;
- Người bào Cha (nếu có);
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra- CA huyện ;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại TG (nhà tạm giam);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Người có QL, NVLQ (nếu có);
- Chi cục THADS huyện (án có hiệu lực);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

} Giao

} Gửi

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Tân Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

